

An Giang, ngày 08 tháng 6 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN
TỈNH AN GIANG**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Mức nước trên các sông, kênh, rạch trong phạm vi tỉnh trong 24 giờ qua chịu ảnh hưởng chế độ dòng chảy sông Mekong, thủy triều vùng hạ lưu sông và quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi nội vùng, diễn biến xu thế mực nước xuống chậm.

- Khu vực thượng nguồn sông Mekong (Kratie): mực nước tiếp tục lên chậm.

- Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long (Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc): mực nước xuống chậm. Mực nước cao nhất ngày 07/6/2025 ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ năm 2024 và TBNN từ 10-25cm; mực nước thấp nhất ngày ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng năm 2024 từ 5-55cm.

- Vùng hạ lưu sông (Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên): mực nước xuống theo triều. Mực nước cao nhất ngày 07/6/2025 ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ năm 2024 và TBNN từ 10-20cm; mực nước thấp nhất xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ năm 2024 và TBNN từ 10-50cm.

- Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX): mực nước trên các kênh, rạch xuống chậm, biên độ mực nước không có chênh lệch lớn so với ngày trước, mực nước cao nhất và thấp nhất ở mức xấp xỉ và cao hơn so với cùng kỳ năm 2024 và TBNN từ 5-15cm.

2. Dự báo, cảnh báo:

- Trên hệ thống sông chính, mực nước cao nhất biến đổi chậm trong 1-2 ngày đầu, sau đó lên theo triều; mực nước thấp nhất ngày xuống chậm. Khu vực nội đồng TGLX, mực nước trên các kênh, rạch lên dần trong những ngày tới.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong thời hạn dự báo: Có khả năng xuất hiện hiện tượng ngập, úng cục bộ trong đô thị tại thành phố Long Xuyên khi xuất hiện mưa lớn; Biên độ mực nước dao động lớn và mực nước xuống thấp, nguy cơ xảy ra sạt lở bờ sông, kênh, rạch.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Các hiện tượng thủy văn nguy hiểm gây ảnh hưởng đến các hoạt động dân sinh, kinh tế - xã hội tại địa phương.

3. Ghi chú:

Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/thuy-van>

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30' ngày 09/6/2025

Tin phát lúc: 11h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phan Minh Đạt

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1a: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

sông, kênh, rạch	Trạm	Cấp báo động lũ			Thực đo (07/6)						Dự báo mực nước cao nhất					Dự báo mực nước thấp nhất				
					Hmin			Hmax			08/6	09/6	10/6	11/6	12/6	08/6	09/6	10/6	11/6	12/6
		BĐI	BĐII	BĐIII	Trị số	So với cùng kỳ 2024	So với TBNN	Trị số	So với cùng kỳ 2024	So với TBNN										
Tiền	Tân Châu	350	400	450	17	47	-4	125	-2	10	121	119	123	128	133	2	-4	-7	-11	-15
Ông Chường	Chợ Mới	200	250	300	-4	50	19	122	-1	17	118	116	122	127	132	-14	-20	-23	-27	-31
Hậu	Khánh An	420	470	520	70	55	18	132	24	11	130	129	133	137	142	66	63	57	53	50
Hậu	Châu Đốc	300	350	400	11	40	5	136	-9	21	132	130	134	139	144	-5	-11	-14	-18	-22
Hậu	Long Xuyên	190	220	250	-7	47	31	130	-12	16	126	124	128	133	138	-24	-30	-33	-37	-41
Vàm Nao	Vàm Nao	250	290	330	-1	48	13	127	0	17	123	121	125	130	135	-19	-25	-28	-32	-36
Vĩnh Tế	Xuân Tô	300	350	400	8	14	-8	28	6	-11	26	28	31	34	39	6	5	8	11	15
Vĩnh Tế	Vĩnh Gia	200	240	280	13	15	-6	20	12	-4	19	21	24	27	32	11	10	13	16	20
Tri Tôn	Tri Tôn	200	240	280	12	7	-5	34	2	-6	32	34	37	40	45	10	9	12	15	19
Tri Tôn	Cô Tô	140	180	220	33	8	10	48	6	14	46	48	51	54	59	32	30	33	36	40
Tám Ngàn	Lò Gạch	170	210	250	7	4	-9	17	5	-7	16	18	21	24	29	5	4	7	10	14
Ba Thê	Vọng Thê	140	180	220	48	6	14	67	9	15	65	64	66	71	78	47	47	50	54	59
Núi Chóc Nặng Gù	Vĩnh Hanh	190	230	270	48	6	14	89	3	14	87	86	88	93	100	47	47	50	53	57
Rạch Giá Long Xuyên	Núi Sập	140	180	220	35	5	-6	61	7	1	59	58	60	65	72	34	34	37	40	44

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm

